

Số: /QĐ-UBND Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh (Chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc để thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh Trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, đợt 1); chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất (đợt 2) cho Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc để thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh Trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 826/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Khu đô thị mới OM7, cạnh trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên; số 2582/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên; số 620/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc phê duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên (điều chỉnh lần thứ nhất, ngày 02/7/2024);

Căn cứ Văn bản số 3590/UBND-KTN ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh ranh giới, diện tích thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1282/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tân Yên; số 372/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Tân Yên;

Theo đề nghị của: Căn cứ đề nghị của: Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc tại Đơn xin giao đất (đợt 2) ngày 09/7/2024; UBND huyện Tân Yên tại Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 17/7/2024, Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 17/7/2024; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 376/TTr-TNMT ngày 26/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh khoản 1 Điều 1:

a) Nội dung trước điều chỉnh:

“1. Chuyển mục đích sử dụng 49.242,2 m² (Bốn mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi hai phẩy hai mét vuông) trong tổng diện tích 61.827,8 m² đất UBND huyện Tân Yên thu hồi tại Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 09/8/2021. Trong đó:

- Diện tích 41.704,3 m² đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước;
- Diện tích 7.537,9 m² gồm các loại đất: Đất bằng trồng cây hằng năm khác; đất nuôi trồng thủy sản; đất giao thông, thủy lợi.”.

b) Nội dung sau điều chỉnh:

“Chuyển mục đích sử dụng 49.242,2 m² (Bốn mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi hai phẩy hai mét vuông) trong tổng diện tích 61.827,8 m² đất UBND huyện Tân Yên thu hồi tại quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 09/8/2021.

Trong đó:

- Đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước (LUC): 36.604,3 m²;
- Đất bằng hàng năm khác (BHK): 2.708,9 m²;
- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 4.612,9 m²;
- Đất giao thông (DGT): 3.629,8 m²;
- Đất thủy lợi (DTL): 1.686,3 m².

(UBND huyện Tân Yên chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng quy định của pháp luật của việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, diện tích thu hồi, chuyển mục đích và phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB; danh sách các thửa đất chuyển mục đích được thể hiện tại Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 17/7/2024 của UBND huyện Tân Yên)”.

Lý do điều chỉnh: Do có sai sót của UBND huyện Tân Yên trong quá trình soạn thảo Tờ trình số 325/TTr-UBND ngày 11/11/2021 dẫn đến có sự nhầm lẫn giữa các loại đất khác với đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước.

2. Điều chỉnh khoản 2 Điều 1:

a) Nội dung trước điều chỉnh:

“2. Giao cho Công ty cổ phần đầu tư Sơn Phúc toàn bộ diện tích đất chuyển mục đích tại Mục 1 nêu trên (49.242,2 m²) để thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên theo chấp thuận đầu tư và quy hoạch chi tiết được duyệt, cụ thể:

2.1. Giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất ở: 15.806,0 m² (Mười lăm nghìn tám trăm linh sáu mét vuông).

Thời hạn giao đất: Đến ngày 27/12/2027.

2.2. Giao Công ty cổ phần đầu tư Sơn Phúc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị trên diện tích 33.436,2 m² (Ba mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi sáu phẩy hai mét vuông). Trong đó:

- Đất xây dựng Nhà văn hóa 1.135,8 m²;
- Đất công trình cây xanh 1.636,0 m²;
- Đất trường học 2.243,4 m²;
- Bãi đỗ xe: 1.166,7 m²;
- Đất giao thông: 27.254,4 m².”.

b) Nội dung sau điều chỉnh:

“2. Giao cho Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc toàn bộ diện tích đất chuyển mục đích tại Mục 1 nêu trên (49.242,2 m²) để thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên theo chấp thuận đầu tư và quy hoạch chi tiết được duyệt, cụ thể:

2.1. Giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất ở: 15.671,0 m² (Mười lăm nghìn sáu trăm bảy mươi một mét vuông).

Thời hạn giao đất: Đến ngày 27/12/2027.

2.2. Giao Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị trên diện tích 33.571,2 m² (Ba mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi sáu phẩy hai mét vuông). Trong đó:

- Đất xây dựng Nhà văn hóa 1.135,8 m²;
- Đất công trình cây xanh 1.636,0 m²;
- Đất trường học 2.243,4 m²;
- Bãi đỗ xe: 1.166,7 m²;
- Đất giao thông: 27.389,4 m²”.

Lý do điều chỉnh: Giảm 135 m² đất ở, tăng 135 m² đất giao thông do UBND huyện Tân Yên ban hành Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới OM7 (tỷ lệ 1/500), trong đó có thay đổi cơ cấu sử dụng đất.

3. Điều chỉnh khoản 3 Điều 1:

a) Nội dung trước điều chỉnh :

“Giao UBND thị trấn Cao Thượng diện tích 1.502,9 m² đất nông nghiệp UBND huyện Tân Yên đã thu hồi, không chuyển mục đích để quản lý theo quy hoạch và pháp luật đất đai.”

b) Nội dung sau điều chỉnh:

“Giao UBND thị trấn Cao Thượng diện tích 1.459,0 m² đất nông nghiệp UBND huyện Tân Yên đã thu hồi, không chuyển mục đích để quản lý theo quy định.”

Lý do điều chỉnh: UBND huyện Tân Yên sai sót trong quá trình soạn thảo Tờ trình số 325/TTr-UBND ngày 11/11/2021.

4. Điều chỉnh khoản 2 Điều 2:**a) Nội dung trước điều chỉnh:**

“UBND huyện Tân Yên: Chỉ đạo các phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn Cao Thượng chỉnh lý hồ sơ địa chính, thiết lập hồ sơ quản lý chặt chẽ phần diện tích 1.502,9 m² đất nông nghiệp giao tại Điều 1, không để xảy ra lấn chiếm, tự ý chuyển mục đích; tổ chức xác định và giao đất tại thực địa cho Công ty cổ phần đầu tư Sơn Phúc theo quy định”.

b) Nội dung sau điều chỉnh:

“UBND huyện Tân Yên: Chỉ đạo các phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn Cao Thượng chỉnh lý hồ sơ địa chính, thiết lập hồ sơ quản lý chặt chẽ phần diện tích 1.459,0 m² đất nông nghiệp giao tại Điều 1, không để xảy ra lấn chiếm, tự ý chuyển mục đích; tổ chức xác định và giao đất tại thực địa cho Công ty cổ phần đầu tư Sơn Phúc theo quy định”.

5. Chuyển Điều 4 thành Điều 3

Lý do: Do sai sót trong quá trình Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh

Điều 2. Chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất (đợt 2):

1. Chuyển mục đích sử dụng diện tích 24.999,3 m² (Hai mươi tư nghìn chín trăm chín mươi chín phẩy ba mét vuông) đất UBND huyện Tân Yên đã thu hồi tại các Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 (Đợt 1); số 1301/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 (Đợt 2); số 272/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 (Đợt 3); số 812/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 (Đợt 4); số 817/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 (Đợt 5); số 1255/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 (Đợt 6); số 1257/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 (Đợt 7); số 521/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 (Đợt 8); số 590/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 (Đợt 9); số 1058/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 (Đợt 10); số 1772/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 (Đợt 11); số 304/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 (Đợt 12); số 308/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 (Đợt 13). Trong đó:

- Đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước (LUC): 9.249,1 m²;
- Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK): 654,2 m²;
- Đất giáo dục (DGD): 62,8 m²;

- Đất nông nghiệp trồng lúa khác (LUK): 161,0 m²;
- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 1.985,0 m².
- Đất ở đô thị và trồng cây lâu năm (ODT+CLN): 5.979,2 m².
- Đất công trình năng lượng (DNL): 53,4 m².
- Đất sinh hoạt cộng đồng (DSH): 333,7 m².
- Đất giao thông (DGT): 6.112,3 m².
- Đất thủy lợi (DTL): 408,6 m².

(UBND huyện Tân Yên chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng quy định của pháp luật của việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, diện tích thu hồi, chuyển mục đích và phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB; Danh sách các thửa đất chuyển mục đích được thể hiện tại Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 17/7/2024 của UBND huyện Tân Yên)

2. Giao đất (đợt 2) cho Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc toàn bộ diện tích đất chuyển mục đích tại Mục 1 nêu trên (24.999,3 m²) để thực hiện dự án Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên theo chấp thuận đầu tư và quy hoạch chi tiết được duyệt, cụ thể:

2.1. Giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất ở: 7.568,0 m² (*Bảy nghìn năm trăm sáu mươi tám mét vuông*).

2.2. Giao Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị trên diện tích 17.431,3 m² (*Mười bảy nghìn bốn trăm ba mươi một phẩy ba mét vuông*), gồm:

- Đất xây dựng Nhà văn hóa: 18,2 m²;
- Đất công trình cây xanh: 1.888,0 m²;
- Đất trường học: 1.313,4 m²;
- Đất giao thông: 13.116,1 m²;
- Bãi đỗ xe (P1): 635,2 m²;
- Bãi đỗ xe (P2): 460,4 m².

(Có danh sách tổng hợp cơ cấu sử dụng đất theo bản đồ quy hoạch chi tiết kèm theo).

2.3. Thời hạn giao đất: Theo thời gian hoạt động dự án được UBND tỉnh chấp thuận.

3. Giao UBND thị trấn Cao Thượng diện tích 374,7 m² đất nông nghiệp UBND huyện Tân Yên đã thu hồi, nằm ngoài chỉ giới thực hiện dự án, không chuyển mục đích để quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Địa điểm khu đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng: thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên.

(Vị trí, ranh giới khu đất được xác định trên các tờ Bản đồ địa chính khu đất kèm theo hồ sơ lưu tại Sở Tài nguyên và Môi trường).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thẩm định, trình UBND tỉnh nêu trên; thu phí, lệ phí; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai chỉnh lý biên động, xử lý giấy chứng nhận các thửa đất đã thu hồi theo pháp luật; đôn đốc chủ đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, hướng dẫn lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính) theo quy định; chủ trì xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất trong thời hạn và theo quy định; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc sử dụng đất của dự án, xử lý kịp thời các vi phạm về đất đai có liên quan của chủ đầu tư (nếu có).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến việc tổ chức đấu thầu, chấp thuận đầu tư thực hiện dự án, điều chỉnh ranh giới, diện tích dự án và các nội dung khác có liên quan đến lĩnh vực đầu tư; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã được chấp thuận.

3. Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự phù hợp của dự án với kế hoạch phát triển nhà ở. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thi công xây dựng và đôn đốc chủ đầu tư hoàn thành dự án, đưa vào khai thác, vận hành theo đúng tiến độ giao và quy định pháp luật; xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm có liên quan đến hoạt động xây dựng và vận hành dự án (nếu có) theo pháp luật.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đôn đốc UBND huyện Tân Yên kiểm tra, giám sát việc sử dụng tầng đất mặt của chủ đầu tư theo đúng quy định pháp luật về trồng trọt,

5. Cục Thuế tỉnh: Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần diện tích được giao theo quy định của pháp luật.

6. UBND huyện Tân Yên: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định loại đất, nguồn gốc đất đai và việc tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch địa phương đã được phê duyệt; chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn Cao Thượng và các cơ quan đơn vị có liên quan chỉnh lý hồ sơ địa chính, thiết lập hồ sơ quản lý chặt chẽ diện tích đất được giao tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này; trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực tổ chức giao đất thực địa cho chủ đầu tư theo quy định; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc sử dụng đất, thực hiện dự án đầu tư, kiểm tra giám sát việc thực hiện phương án sử dụng tầng đất mặt của chủ đầu tư theo quy định; kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).

7. Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc:

7.1. Sử dụng đất đúng mục đích được giao; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai (bao gồm cả khoản M3); chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, kinh doanh bất động sản và pháp luật khác có liên quan; có biện pháp thi công công trình không được làm ảnh hưởng đến diện tích đất nông nghiệp liền kề và chịu trách nhiệm về nội dung này.

7.2. Xây dựng hoàn thành hạ tầng kỹ thuật của dự án trên phần diện tích đất được giao theo đúng thiết kế đã được phê duyệt; sau khi thi công xong bàn giao toàn bộ đất và hạ tầng công trình công cộng.... (xác định tại Quyết định chấp thuận đầu tư dự án) cho UBND huyện Tân Yên để quản lý, đưa vào sử dụng đúng quy định.

7.3. Chỉ được phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất khi đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai và đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính; Sở xây dựng; Cục Thuế tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên; Chủ tịch UBND thị trấn Cao Thượng; Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn Phúc
(*Trả HS qua Trung tâm Phục vụ HCC*);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT;
 - + ĐT, XD, KT, TN.
- P.QLĐĐ-Sở TNMT (lưu HS);
- Lưu: VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH GIAO ĐẤT (ĐỢT 1)
Dự án: Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học
thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên
(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024
của UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên phân khu	Tổng diện tích phân khu	Diện tích giao đất (đợt 1) theo Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh (m ²)	Điều chỉnh diện tích giao đất (đợt 1) (m ²)	Ghi chú
I	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23.374,0	15.806,0	15.671,0	0
1	N1	3.581,0	3.161,0	3.048,0	Giảm 02 lô đất
2	N2	3.785,0	3.785,0	3.763,0	Giảm 22 m ² diện tích đất ở, không thay đổi số lượng lô đất
3	N3	2.284,0	1.717,0	1.717,0	
4	N4	2.363,0	2.363,0	2.363,0	
5	N5	2.923,0	2.167,0	2.167,0	
6	N6	3.175,0	2.613,0	2.613,0	
7	N7	5.263,0	0	0	
II	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	58.546,0	33.436,2	33.571,3	
1	Nhà Văn Hóa	1.154,0	1.135,8	1.135,8	
2	CX-01 (Cây xanh)	1.636,0	1.636,0	1.636,0	
3	CX-02 (Cây xanh)	1.888,0	0,0	0,0	
4	TH (trường học)	10.575,0	2.243,4	2.243,4	
5	Đất giao thông	40.896,0	27.254,3	27.389,4	Điều chỉnh tăng 135 m ² diện tích đất giao thông
6	P1 (bãi đỗ xe)	1.159,0	523,8	523,8	
7	P2 (bãi đỗ xe)	1.373,0	642,9	642,9	

DANH SÁCH TỔNG HỢP DIỆN TÍCH GIAO ĐẤT (ĐỢT 2)
Dự án: Khu đô thị mới OM7, cạnh trường tiểu học
thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên
(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024
của UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên phân khu	Tổng diện tích phân khu	Trong đó			Số lô đất giao (đợt 2)	Thứ tự lô đất giao (đợt 2)
			Diện tích đất đã giao (đợt 1) (m ²)	Diện tích đất giao (đợt 2) (m ²)	Diện tích hiện trạng (m ²)		
I	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23.239,0	15.671,0	7.568,0	0	75	
1	N1	3.468,0	3.048,0	420,0	0	5	Lô 13; Lô 27- Lô 30;
2	N2	3.763,0	3.763,0	0	0	0	0
3	N3	2.284,0	1.717,0	567,0	0	6	Lô 1 - Lô 6
4	N4	2.363,0	2.363,0	0	0	0	0
5	N5	2.923,0	2.167,0	756,0	0	9	Lô 8 - Lô 9; Lô 21 - Lô 27;
6	N6	3.175,0	2.613,0	562,0	0	6	Lô 30 - Lô 35
7	N7	5.263,0	0	5.263,0	0	49	Lô 1 - Lô 49;
II	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	58.020,7	33.571,2	17.431,3	7.018,2		
1	Nhà Văn Hóa	1.154,0	1.135,8	18,2	0		
2	CX-01 (Cây xanh)	1.636,0	1.636,0	0,0	0		
3	CX-02 (Cây xanh)	1.888,0	0,0	1.888,0	0		
4	TH (trường học)	10.575,0	2.243,4	1.313,4	7.018,2		
5	Đất giao thông	40.505,4	27.389,3	13.116,1	0		
6	P1 (bãi đỗ xe)	1.159,0	523,8	635,2	0		
7	P2 (bãi đỗ xe)	1.103,3	642,9	460,4	0		
Tổng (I+II)			49.242,2	24.999,3	7.018,2		

